

Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam (VIB)

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Theo mẫu tại Phụ lục số III ban hành kèm theo Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05/04/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(6 tháng đầu năm 2015)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

- Tên công ty đại chúng: Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam.
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 1, 6, 7 tòa nhà Cornerstone, 16 Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội.
Điện thoại: (84-4) 62760068 Fax: (84-4) 62760069 Email: vib@vib.com.vn
- Vốn điều lệ: 4.250.000.000.000 đồng (bốn ngàn hai trăm năm mươi tỷ đồng).
- Mã chứng khoán: chưa niêm yết.

I. Hoạt động của Hội đồng quản trị (6 tháng đầu năm 2015):

1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị: 02 phiên họp HĐQT vào tháng 3 và tháng 5 năm 2015:

#	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Đặng Khắc Vỹ	Chủ tịch	2/2	100%	
2	Ông Đặng Văn Sơn	Phó Chủ tịch	2/2	100%	
3	Ông Hàn Ngọc Vũ	Thành viên	2/2	100%	
4	Ông Trần Nhất Minh	Thành viên	2/2	100%	
5	Ông Đỗ Xuân Hoàng	Thành viên	1/2	50%	Đi công tác, đã ủy quyền cho ông Đặng Văn Sơn tham dự và biểu quyết thay
6	Ông Bradley Lalonde	Thành viên độc lập	2/2	100%	
7	Ông Graham Eric Putt	Thành viên	2/2	100%	
8	Ông Michael John Venter	Thành viên	2/2	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc:

HĐQT đã xem xét và phê duyệt 43 đề xuất của Tổng Giám đốc trong 6 tháng đầu năm 2015:

- Việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHCĐ và Nghị quyết của HĐQT.
- Báo cáo về các hoạt động tài chính trong kỳ
- Báo cáo về các hoạt động Quản trị Rủi ro bao gồm: Rủi ro tín dụng, Rủi ro thị trường và Rủi ro hoạt động
- Xem xét và phê duyệt đề xuất của Tổng Giám đốc về nhiều lĩnh vực, ví dụ: Phát triển sản phẩm Khối NHBL & Khối KHDN, Phát triển mạng lưới, Dự án tuân thủ Basel II, Dự án chuyển đổi chi nhánh, Dự án phát triển hệ sinh thái khách hàng, Kế hoạch tài chính ngân sách năm 2015...

Phối hợp với Ban kiểm soát thực hiện việc kiểm tra và giám sát trách nhiệm của Tổng Giám đốc trong các hoạt động tài chính, thực hiện báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật và của VIB.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Các tiểu ban trực thuộc HĐQT bao gồm Ủy Ban Quản lý rủi ro và Ủy Ban Nhân sự họp vào tháng 3 và tháng 5/2015 với mục đích trao đổi và tư vấn cho HĐQT các vấn cụ thể như sau:

Ủy Ban Quản lý rủi ro:

- Thảo luận, xem xét, đánh giá về khung Quản trị rủi ro của Ngân hàng, bao gồm: Rủi ro tín dụng, Rủi ro thị trường, Rủi ro hoạt động.
- Xem xét và thông qua báo cáo mức độ chênh lệch và kế hoạch triển khai Basel II.
- Xem xét thông qua sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban tín dụng, Quy chế xử lý rủi ro, Quy chế phân cấp thẩm quyền phê duyệt tín dụng mới.
- Xem xét và đề xuất HĐQT phê duyệt bổ sung thành viên Ủy ban Rủi ro.

Ủy ban Nhân sự:

- Thảo luận, xem xét, đánh giá về khung Quản trị Nhân sự của Ngân hàng, bao gồm: Quản lý và tổ chức Nhân sự; Các nguyên tắc Nhân sự chủ chốt; Tuyển dụng, chế độ đãi ngộ và quyền lợi; Đào tạo và phát triển.
- Xem xét và đề xuất HĐQT phê duyệt bổ sung thành viên Ủy ban Nhân sự

II. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (6 tháng đầu năm 2015):

1. Nghị quyết được thông qua bằng Phiếu xin ý kiến HĐQT

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	082	06/01/2015	Phê duyệt tái cấp hạn mức tín dụng ngắn hạn cho Tập đoàn viễn thông quân đội Viettel
2	083	06/01/2015	Phê duyệt cấp hạn mức money market, foreign exchange, repo, reverse repo cho Ngân hàng Techcombank
3	084	07/01/2015	Ủy quyền cho Tổng giám đốc quyết định việc ký kết ISDA (International Swaps and Derivatives Association) với đối tác là định chế tài chính trong và ngoài nước
4	001	14/01/2015	Phê duyệt cấp hạn mức Foreign Exchange, Trade Finance cho Bank of Tokyo Mitsubishi UFJ, Ltd (BTMU)

5	002	14/01/2015	Phê duyệt lựa chọn công ty kiểm toán Ernst & Young Việt Nam là đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán năm 2015 cho VIB và mức phí kiểm toán năm 2015 cho các gói dịch vụ là 825 triệu đồng (đã bao gồm VAT)
6	003	21/01/2015	Phê duyệt cấp hạn mức money market, foreign exchange, repo, reserve repo cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank)
7	004	22/01/2015	Phê duyệt (i) giao dịch mua, bán nợ tại VIB, VIB-AMC (hiệu lực bắt đầu từ ngày 1/1/2015) và (ii) Phương án trích lập dự phòng cho các khoản nợ do VIB-AMC mua về (hiệu lực bắt đầu từ ngày 1/12/2014)
8	005	28/01/2015	Phê duyệt lại và ban hành Báo cáo phân tích chênh lệch và kế hoạch triển khai tổng thể dự án Basel II
9	006	02/02/2015	Phê duyệt sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban tín dụng
10	007	02/02/2015	Phê duyệt ban hành Quy chế xử lý rủi ro
11	008	02/02/2015	Phê duyệt cấp hạn mức Money market, Foreign exchange, Repo, Reverse repo cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV)
12	009	04/02/2015	Phê duyệt tái cấp hạn mức tín dụng ngắn hạn cho Công ty TNHH MTV Lọc hoá dầu Bình Sơn
13	010	04/02/2015	Phê duyệt cấp tín dụng cho Tổng công ty CP Đầu tư quốc tế Viettel (Viettel Global)
14	011	04/02/2015	Phê duyệt cấp hạn mức Foreign exchange, Trade finance cho Commerzbank AG
15	012	06/02/2015	Phê duyệt đơn xin nghỉ việc của ông Lưu Danh Đức-CIO. Phê duyệt bổ nhiệm tạm thời ông Trần Nhất Minh-PTGD vào vị trí CIO trong giai đoạn chuyển giao cho tới khi tuyển dụng được CIO mới và điều chỉnh chức danh của ông Trần Nhất Minh thành Phó Tổng giám đốc kiêm phụ trách Công nghệ và Vận hành (viết tắt CIOO).
16	013	09/02/2015	Phê duyệt ban hành Quy chế phân cấp thẩm quyền phê duyệt tín dụng mới, thay thế cho Quy chế phân cấp giao trách nhiệm tín dụng số 2750/2004/QC-VIB ngày 30/10/2004
17	014	10/02/2015	Phê duyệt kế hoạch tổ chức phiên họp ĐHCĐ thường niên năm 2015 (AGM-2015): Thời gian: Sáng Thứ Sáu, ngày 27/03/2014. Địa điểm: Hà Nội, Việt Nam. Ngày chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp: 17h00, 24/02/2015.
18	015	04/02/2015	Phê duyệt chuyển địa điểm và thay đổi tên Chi nhánh VIB Nguyễn Huệ
19	016	11/02/2015	Phê duyệt tổng quỹ thưởng STI năm 2014 Phê duyệt nguyên tắc phân bổ quỹ thưởng tới từng nhóm cán bộ. Phê duyệt kết quả đánh giá hiệu quả làm việc và mức thưởng đối với từng

			thành viên Ban Điều hành.
20	017	13/02/2015	Phê duyệt ban hành Quy chế tiền gửi tiết kiệm mới, thay thế Quy chế huy động tiền gửi tiết kiệm số 3361/2004/HDQT ban hành ngày 30/12/2004
21	018	25/02/2015	Phê duyệt các báo cáo tài chính riêng và hợp nhất của VIB năm 2014 được kiểm toán theo chuẩn mực kế toán Việt Nam (VAS)
22	019	04/03/2015	Phê duyệt giao thẩm quyền phê duyệt cấp tín dụng cho ông Loic Faussier - Chủ tịch Ủy ban tín dụng
23	020	02/03/2015	Thay đổi điều kiện phê duyệt cho công ty TNHH Nhà nước MTV- Tổng công ty thăm dò khai thác dầu khí (PVEP)
24	021	06/03/2015	Phê duyệt thay đổi điều kiện cho Công ty cổ phần chăn nuôi CP Việt Nam (CPVN)
25	022A	06/03/2015	Phê duyệt cấp hạn mức Money market, Foreign exchange, Repo, Reverse repo cho ngân hàng Eximbank
26	022B	06/03/2015	Cấp hạn mức Money market, Foreign exchange, Trade finance cho ngân hàng BNP Paribas
27	023	12/03/2015	Thông qua chương trình và tài liệu họp của Phiên họp thường niên – Đại hội đồng cổ đông VIB năm 2015 (AGM 2015)
28	024	17/03/2015	Phê duyệt thay đổi điều kiện cho Công ty cổ phần chăn nuôi CP Việt Nam (CPVN)
29	025	23/03/2015	Phê duyệt thang bậc chức vụ đối với 33 vị trí mẫu tiêu biểu của VIB
30	026	07/04/2015	Thực hiện chi trả cổ tức năm 2015 (9% bằng tiền mặt)
31	027	08/04/2015	Phê duyệt sửa đổi một số nội dung của Quy chế phân cấp thẩm quyền phê duyệt tín dụng
32	028	13/04/2015	Phê duyệt cấp hạn mức Money Market, Foreign Exchange, Repo, Reverse repo cho các ngân hàng Vietcombank, Vietinbank, ANZ Việt Nam Phê duyệt cấp hạn mức Foreign Exchange, Trade Finance cho các ngân hàng Standard Chartered Plc, JP Morgan Chase & Co Phê duyệt cấp hạn mức Money Market, Foreign Exchange, Trade Finance, hạn mức xuất nhập khẩu ngoại tệ mặt cho United Overseas Bank Limited
33	029	13/04/2015	Cấp hạn mức Money Market, Foreign Exchange, Trade finance cho các ngân hàng Bangkok Bank Public company limited, Commonwealth Bank of Australia (CBA), Deutsche Bank AG
34	030	17/04/2015	Phê duyệt cấp hạn mức thấu chi cho Công ty TNHH Phát triển Phú Mỹ Hưng
35	031	27/04/2015	Phê duyệt thay đổi ngày hiệu lực của Quy chế 615/2015/QC-HDQT về phân cấp thẩm quyền phê duyệt cấp tín dụng: có hiệu lực từ ngày 16/04/2015
36	032	15/05/2015	Thông qua việc điều chỉnh thù lao cho 02 thành viên Ban kiểm soát, 01 thành viên Hội đồng Quản trị, hiệu lực áp dụng từ 01/04/2015. Thông qua việc điều chỉnh lương cho 05 thành viên Ban điều, hiệu lực áp dụng từ 01/04/2015.

37	033	25/05/2015	Phê duyệt cấp hạn mức Money Market, Foreign Exchange, Repo, Reverse repo cho các ngân hàng TMCP Á Châu (ACB), Bưu điện Liên Việt (LienViet), Quân Đội (MBB), Sài Gòn Hà Nội (SHB), Việt Nam Thịnh Vượng (VPB).
38	034	01/06/2015	Phê duyệt cấp tín dụng cho Công ty CP Gỗ MDF VRG Dongwha
39	035	15/06/2015	Phê duyệt đầu tư trái phiếu công ty TNHH MTV Masan Consumer Holdings
40	036	17/06/2015	Phê duyệt thay đổi điều kiện cho Công ty cổ phần Tập đoàn Masan đối với khoản trái phiếu đã được VIB đầu tư trong năm 2014
41	037	29/06/2015	Phê duyệt điều chỉnh điều khoản trả thưởng chậm của chính sách STI (Short Term Incentive)
42	038A	30/06/2015	Phê duyệt định hướng phát triển tín dụng nhóm khách hàng Viettel Group năm 2015
43	038B	30/06/2015	Phê duyệt cấp tín dụng dài hạn cho Chi nhánh Tập đoàn Công nghiệp Than- Khoáng sản Việt Nam – Công ty Than Mạo Khê

2. Nghị quyết được thông qua tại Phiên họp

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	12A	02/04/2015	HĐQT phê duyệt cơ chế thưởng ngắn hạn STI cho năm 2015
2	12B	02/04/2015	HĐQT phê duyệt bổ nhiệm ông Michael John Venter vào thành viên Ủy ban rủi ro và ông Graham Eric Putt vào thành viên Ủy ban nhân sự, có hiệu lực từ 1/4/2015
3	12C	02/04/2015	HĐQT phê duyệt đề xuất của Trưởng Kiểm toán nội bộ về kế hoạch chuyển đổi, cấu trúc tổ chức mới và triển khai phương pháp luận đánh giá rủi ro hoạt động cho ngân hàng như trình bày trong báo cáo, và ủy quyền cho TGD và Giám đốc phòng KTNB triển khai chi tiết.
4	12D	02/04/2015	Phê duyệt cho TGD và trưởng dự án Thunderbolt tiếp tục phát triển rõ ràng phương án về thương hiệu mới hay thương hiệu phụ.
5	12E	02/04/2015	HĐQT phê duyệt cho TGD và Khối Risk đàm phán với người mua các khoản nợ rủi ro cao trên cơ sở thỏa thuận không ràng buộc. Giá bán sẽ không được thấp hơn 40% giá trị của danh mục. Việc ký kết giao dịch cần được trình HĐQT phê duyệt lần cuối trước khi thực hiện.
6	12F	02/04/2015	HĐQT phê duyệt cho TGD và chủ dự án BEST tiếp tục phát triển các lựa chọn cho thiết kế mặt tiền chi nhánh nhưng không thay đổi nhận diện thương hiệu hiện tại của VIB.
7	12G	02/04/2015	HĐQT phê duyệt nội dung của báo cáo về tái cấu trúc ngân hàng và kế hoạch xử lý nợ xấu năm 2015 để trình ĐHĐCĐ thường niên thông qua.
8	12H	02/04/2015	HĐQT thông qua tỷ lệ chi trả cổ tức là 9% theo mức quy định tối đa của NHNN để trình ĐHĐCĐ thông qua

III. Thay đổi danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (6 tháng đầu năm 2015):

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Đặng Khắc Vỹ	Chủ tịch HĐQT	012345821	23/08/2000	CA Hà Nội	78 Bà Triệu, Hà Nội	18/9/1996	--	
2	Đặng Văn Sơn	Phó Chủ tịch HĐQT	012919233	25/09/2009	CA Hà Nội	Nhà A67 Khu Nam Thông 3, P. Tân Phú, Q. 7, TP. HCM	24/3/2007	--	
3	Hàn Ngọc Vũ	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	011175133	14/11/2000	CA Hà Nội	P5- TT Bộ Tư lệnh Thông tin, Tổ 59, Ô Chợ Dừa, Hà Nội	11/4/2008	--	
4	Đỗ Xuân Hoàng	Thành viên HĐQT	012564520	23/12/2002	CA Hà Nội	Nhà 16, ngõ 45A, Vọng Thị, Tây Hồ, Hà Nội	05/3/2005	--	--
5	Trần Nhất Minh	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	013365203	25/10/2010	CA Hà Nội	W1804 – Tháp AC The Manor, Mễ Trì, Từ Liêm, Hà Nội	18/10/2010	--	--
8	Graham Eric Putt	Thành viên HĐQT	E4061586	13/3/2012	Úc	14 Đại lộ Gladestone, Hunters Hill, NSW 2110, Úc	15/12/2014	--	
9	Michael John Venter	Thành viên HĐQT	N7347412	29/7/2013	Úc	47 A đường Hull, Beecroft, NSW 2119, Úc	15/12/2014	--	

10	Bradley Charles Lalonde	Thành viên HĐQT độc lập	488824053	28/6/2012	ĐSQ Mỹ tại Hà Nội	AW-A1201Block A, The Manor, 91 Nguyễn Đức Cảnh, P. 22, Q.Bình Thạnh, TP. HCM	25/4/2013	--	--
11	Trịnh Thanh Bình	Trưởng BKS	012178159	02/10/1998	CA Hà Nội	505 A5, Trại Găng, Thanh Nhàn, Hà Nội	11/4/2008	--	--
12	Nguyễn Lương Thị Bích Thủy	Thành viên BKS	023205123	25/3/2003	CA TP. HCM	211 Lô P, Cư xá Thanh Đa, Phường 27, Quận Bình Thạnh, TP. HCM	25/4/2013	--	--
13	Anthony Greenhill	Thành viên BKS	E4118356	06/03/2014	Úc	2 The Crescen Vaucluse, NSW 2030, Úc	29/04/2014	--	--
14	Lê Quang Trung	Phó TGD	225380068	2/12/2005	CA Khánh Hòa	289A Quốc Tuấn, Nha Trang, Khánh Hòa	11/1/2010	--	--
15	Loic Faussier	Phó TGD	12CY38909	18/09/2012	ĐSQ Pháp tại Hà Nội	Apt # 1405, Pacific Place, 83B Lý Thường Kiệt, Hà Nội.	02/7/2012	--	--
16	Ông Ân Thanh Sơn	Phó TGD	012988072	19/06/2007	CA Hà Nội	4/28 Ông Ích Khiêm, Ba Đình, Hà Nội	14/8/2013	--	--
17	Hồ Văn Long	Giám đốc tài chính	013119015	26/09/2008	CA Hà Nội	Tổ 35 Mai Dịch, Cầu Giấy, Hà Nội	01/01/2010	--	--

18	Common wealth Bank of Australia	Cổ đông sở hữu trên 10% VĐL	ABN: 48 123 123 124	17/04/1991	Úc	Ground Floor, Darling Park Tower 1, 201 Sussex Street, Sydney, NSW, Australia	18/10/2010	--	--
19	Công ty TNHH Đầu tư và Thương mại hệ thống Quốc Tế	Cổ đông sở hữu trên 10% VĐL	0101902646	7/1/2014	Sở KH và ĐT Hà Nội	Tầng 4, toà nhà Cornerstone, 16 Phan Chu Trinh, Hà Nội	13/2/2007	--	--
20	Công ty VIB –AMC	Công ty con	0104346676	26/4/2014	Sở KH và ĐT Hà Nội	Tầng 6, toà nhà Cornerstone, 16 Phan Chu Trinh, Hà Nội	--	--	--

IV. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan (6 tháng đầu năm 2015):

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú (mối quan hệ)
1	Ông Đặng Khắc Vỹ	Chủ tịch HĐQT	012345821	23/08/2000	Công an Hà Nội	78 Bà Triệu, Hà Nội	21.205.585	4,99%	
	Ông Trần Bá		010052973	14/08/1998	Công an Hà Nội	W1804 Tháp AC The Manor. Mễ Trì, Từ Liêm, Hà Nội	21.037.472	4,95%	Bố vợ
	Bà Nguyễn Thị Nhất Thảo		012165048	18/08/1998	Công an Hà Nội	W1804 Tháp AC The Manor. Mễ Trì, Từ Liêm, Hà Nội	20.826.169	4,90%	Mẹ vợ

	Lê Thị Huệ		181486113	28/10/2006	Công an Nghệ An	Số 111, Đường Lê Lợi, Thành phố Vinh, Nghệ An	21.164.601	4,98%	Chị dâu
2	Ông Đặng Văn Sơn	Phó Chủ tịch HĐQT	012919233	25/09/2009	Công an Hà Nội	Nhà A67 Khu Nam Thông 3, P. Tân Phú, Q. 7, TP. HCM	1.534.029	0,36%	
	Bà Đặng Thị Thu Hà		011753385	10/05/2007	Công an Hà Nội	Nhà A67 Khu Nam Thông 3, P. Tân Phú, Q. 7, TP. HCM	726.688	0.17%	Vợ
	Bà Đinh Thị Thanh Kỳ		012859760	24/03/2006	Công an Hà Nội	'Số 2 Chùa Hà, Quan Hoa, Hà Nội	11.362.895	2,67%	Chị dâu
	Công ty TNHH Đầu tư và Thương mại hệ thống Quốc Tế		0101902646	7/1/2014	Sở KH và ĐT Hà Nội	Tầng 4, toà nhà Cornerstone, 16 Phan Chu Trinh, Hà Nội	63.749.489	14,9%	Vợ là cổ đông trên 5%
3	Ông Hàn Ngọc Vũ	Thành viên HĐQT/ Tổng Giám đốc	011175133	14/11/2000	Công an Hà Nội	P5- Bộ Tư lệnh Thông tin, Tổ 59, Ô Chợ Dừa, Hà Nội	807.108	0,19%	
	Bà Thạch Lê Anh		011139502	06/11/2000	Công an Hà Nội	P5- TT Bộ tư lệnh Thông tin, tổ 59, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội	501.217	0,12%	Vợ

	Bà Hàn Mai Hương		011832460	18/03/2005	Công an Hà Nội	P5- TT Bộ tư lệnh Thông tin, tổ 59, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội	384.616	0,09%	Em gái
	Ông Nguyễn Quốc Nghị		111123610	04/04/2005	Công an Hà Tây	TT Nhà máy Cơ khí Nông Nghiệp, Văn Mỗ, Hà Đông	169.412	0,04%	Em rể
	Bà Lê Thực Khanh		011457803	04/12/2000	Công an Hà Nội	40 Tổ 79 Hào Nam, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội	1.681	0,0004%	Mẹ vợ
4	Ông Đỗ Xuân Hoàng	Thành viên HĐQT	012564520	23/12/2002	Công an Hà Nội	Nhà 16, ngõ 45A, Vọng Thị, Tây Hồ, Hà Nội	21.206.798	4,99%	
	Ông Đỗ Xuân Thụ		010410896	28/10/2003	Công an Hà Nội	Nhà 16, ngõ 45A, Vọng Thị, Tây Hồ, Hà Nội	5.164.595	1,22%	Bố đẻ
5	Ông Trịnh Thanh Bình	Trưởng BKS	012178159	02/10/1998	Công an Hà Nội	505 A5, Trại Găng, Thanh Nhàn, Hà Nội	95.816	0,02%	
6	Ông Ân Thanh Sơn	Phó TGD	012988072	19/06/2007	Công an Hà Nội	4/28 Ông Ích Khiêm, Ba Đình, Hà Nội	508.009	0,12%	
	Bà Phan Đặng Như Hoa		012988073	24/01/2011	Công an Hà Nội	4/28 Ông Ích Khiêm, Ba Đình, Hà Nội	673.150	0,16%	Vợ
7	Ông Hồ Văn Long	Giám đốc tài chính	013119015	26/09/2008	Công an Hà Nội	Tổ 35 Mai Dịch, Cầu Giấy, Hà Nội	8.518	0,002%	

	Ông Ngô Việt Sơn		010444103	12/04/2006	Công an Hà Nội	40 phố Hàng Chuối, Hà Nội	203.351	0,05%	Bố vợ
--	------------------	--	-----------	------------	----------------	---------------------------	---------	-------	-------


2. Giao dịch cổ phiếu:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Đinh Thị Thanh Kỳ	Chị dâu của Phó Chủ tịch	4.562.895	1,07%	11.362.895	2,67%	Mua cổ phần
2	Trần Nhất Minh	Thành viên HĐQT/Phó TGD	310.078	0,07%	0	0%	Bán cổ phần

V. Các vấn đề cần lưu ý khác (6 tháng đầu năm 2015):

Không có

Chủ tịch HĐQT



Đặng Khắc Vỹ